

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THỦY
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Bản án số: **03/2025/HSST**

Ngày: 17/01/2025

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY – TP. CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đặng Thị Huệ**.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Ngọc Hà

2. Ông Lê Chánh Hiệp

- Thư ký phiên tòa: ông **Trương Vũ Linh** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thủy

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy tham gia phiên tòa: bà **Nguyễn Thị Cần** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thủy tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2025/TLST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2025/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN T, giới tính: nam; sinh năm 1951; nơi sinh: Cần Thơ.

HKTT: 713/31 khu vực B, phường L, quận B, thành phố Cần Thơ.

Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn L (chết) và Nguyễn Thị T1 (chết); Vợ Nguyễn Thị Bé B (sinh năm 1952); Bị cáo có 05 người con, lớn nhất sinh năm 1974, nhỏ nhất sinh năm 1984.

Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Nguyễn Thị Thúy P, sinh năm 1953

Địa chỉ: 2 khu V, N, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

Đại diện theo ủy quyền: ông Trần Thanh X, sinh năm 1964

Địa chỉ: B đường A, khu V, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 05 giờ ngày 24/12/2023, bà Nguyễn Thị Thúy P điều khiển xe gắn máy biển số 65FA -3477 lưu thông trên Quốc lộ I theo hướng từ quận Ô đi quận N. Khi đến đoạn KM 09 +100, Quốc lộ I, thuộc khu vực T, phường T, quận B, thành phố Cần Thơ thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 65P1 -9035 do ông Nguyễn Văn T điều khiển lưu thông đi từ hướng quận N đi quận Ô đang chuyển hướng sang trái, từ Quốc lộ I vào đường T thuộc khu vực T, phường T, quận B, thành phố Cần Thơ. Sau khi va chạm, ông T và bà P bị thương được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Đ.

Tại thời điểm nhập viện, bị cáo, người bị hại không có nồng độ cồn trong máu.

Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống của Trung tâm P3 ngày 16/4/2024 kết luận “Tỉ lệ tổn thương cơ thể của bà Nguyễn Thị Thúy P tại thời điểm giám định là 65%” .

Kết quả khám nghiệm phương tiện xác định: Dấu vết va chạm ở xe mô tô biển số 65P1 -9035 (của bị cáo) tập trung ở phía trước, bên phải xe. Dấu vết va chạm ở xe gắn máy biển số 65F – 34477 (của bị hại) tập trung ở phía trước xe.

Kết quả khám nghiệm hiện trường và dựng lại hiện trường xác định: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường thẳng, mặt lộ trải nhựa bằng phẳng, được chia thành hai chiều xe chạy ngược chiều nhau bằng vạch kẻ đường màu vàng không liền nét, mỗi chiều đường có vạch kẻ màu trắng không liền nét chia thành hai phần đường dành cho xe ô tô và mô tô. Mặt đường nơi xảy ra tai nạn có chiều rộng là 11m. Khu vực va chạm là cách lề phải theo hướng quận Ô - N là 3m10, nằm trên phần đường lưu thông của xe gắn máy 65FA- 34477 (của bị hại). Vì vậy lỗi chính của vụ tai nạn giao thông là do bị cáo điều khiển xe chuyển hướng sang trái không nhường đường cho xe lưu thông ngược chiều, là vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ, đồng thời bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định, vi phạm khoản 9, Điều 8 Luật Giao thông đường bộ.

Tang vật thu giữ là 02 xe mô tô của bị cáo và bị hại.

Xe mô tô biển số 65P1 -9035 do bị cáo điều khiển là của bà Trần Hạnh P1 (e vợ bị cáo) đứng tên chủ sở hữu, bà P1 khai nhận do thấy hoàn cảnh của ông Nguyễn Văn T khó khăn nên đã tặng xe này lại cho ông T để ông T bán lấy tiền tiêu xài, trang trải cuộc sống. Khi tặng chỉ qua lời nói, không làm giấy tờ hay giao nhận.

Xe mô tô biển kiểm soát 65FA – 3477 của người bị hại do ông Trần Văn P2 – chồng của bị hại đứng tên, ông P2 chết năm 2022, để lại xe mô tô trên cho bà P quản lý, sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại 20 triệu đồng, người bị hại không có yêu cầu gì thêm và có đơn bãi nại đối với bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 07/CT - VKSBT ngày 31 tháng 12 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy đã truy tố Nguyễn Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như Cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích về nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhận định: bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại, người bị hại cũng đã có đơn bãi nại cho bị cáo, bị cáo đã lớn tuổi hiện còn phải nuôi 01 người con bị bệnh, do vậy đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, o khoản 1, khoản 2 Điều 51; Đề nghị áp dụng: Điều 50, Điều 65; điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm.

Về trách nhiệm dân sự: người bị hại đã bãi nại cho bị cáo và không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã xử lý xong.

Về án phí hình sự sơ thẩm: đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo: Không có tranh luận gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, tại lời nói sau cùng, bị cáo xin được xem xét mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và các đương sự khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với kết luận điều tra, phù hợp với biên bản dựng lại hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, chứng minh được nội dung vụ án là có thật: Nguyễn Văn T không có giấy phép lái xe theo quy định nhưng vào lúc 05 giờ ngày 24/12/2023, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 65P1 – 9035 lưu thông theo hướng từ quận N đi quận Ô, đến đoạn Km 09 +100 Quốc lộ I (thuộc khu vực T, phường T, quận B) thì điều khiển xe rẽ trái và xảy ra va chạm với

xe mô tô biển số 65FA – 3477 do bà Nguyễn Thị Thúy P điều khiển đang lưu thông hướng ngược lại. Hậu quả của việc va chạm là người bị hại bị thương tích được xác định là 65%. Lỗi trong việc va chạm là do bị cáo chuyển hướng xe sang trái không nhường đường cho xe đi ngược chiều. Hành vi này của bị cáo đã vi phạm khoản 9, Điều 8 Luật giao thông đường bộ là “*điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe*” và khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ là “*...chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác*”. Vì vậy, hành vi trên đồng thời cũng đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” thuộc tình tiết định khung tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Điều này cho thấy Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, và gây tổn hại đến sức khỏe của người khác, cho thấy ý thức của bị cáo khi tham gia giao thông không cao. Bị cáo đủ khả năng nhận thức và chịu trách nhiệm về hành vi của mình, nên phải gánh chịu hậu quả theo quy định của Bộ luật hình sự.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo là người cao tuổi, nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, tại phiên tòa có thái độ thành khẩn khai báo, đã tự nguyện sửa chữa bồi thường cho người bị hại, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tương ứng ở điểm s, điểm b, điểm o khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét bị cáo đã 74 tuổi, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, người bị hại cũng có đơn xin bãi nại cho bị cáo do vậy mức án cho cải tạo ngoài xã hội như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ, Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Ghi nhận việc Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng, trả lại xe mô tô 65FA – 3477 cho người bị hại và mô tô biển số 65P1- 9035 cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

* Tuyên bố: Nguyễn Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Áp dụng: điểm a khoản 2 Điều 260, điểm s, điểm b, điểm o khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn T: 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án

- Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường L, quận B, thành phố Cần Thơ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp phạm tội mới, thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước, tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2026 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tgg;
- Sở tư pháp Tp. Cần Thơ;
- TAND. Tp Cần Thơ;
- Chi cục THADS Q. Bình Thủy;
- VKSND Tp. Cần Thơ;
- VKSND Q. Bình Thủy;
- Cq CSĐT Công an Q. Bình Thủy;
- Cq THAHS Công an Q. Bình Thủy;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Huệ